

LUẬN TÔI THƯỢNG THỪA
Ngũ Tổ Hoàng Nhân



HT.Thích Thanh Từ Dịch

---o0o---

Nguồn

<http://thuvienhoasen.org>

Chuyển sang ebook 5-8-2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

---o0o---

Người muốn tiến đến đạo thánh, hiểu ngộ chơn tông (Thiền tông) cần phải luận rõ về “tu tâm”. Nếu không gìn giữ tâm thanh tịnh thì tất cả hạnh không do đâu nhận thấy. Mong các thiện tri thức có biên chép, dụng tâm đừng để sai lạc, e làm lầm những người sau.

Phàm người tu cần phải biết bản thể, chính nơi thân tâm này xưa nay thanh tịnh, không sanh không diệt, không có phân biệt, tâm tự tánh thanh tịnh viên mãn là bản sư, vượt hơn niệm mười phương chư Phật.

Hỏi : Làm sao biết tâm mình xưa nay thanh tịnh?

Đáp : Kinh Thập Địa nói: “Trong thân chúng sanh có Phật tánh Kim cang, ví như mặt trời tròn đầy sáng suốt không ngăn ngại. Chỉ vì bị mây đen ngũ âm che đậy, như ngọn đèn để trong bình, ánh sáng không thể chiếu soi. Thí như thể gian tám hướng mây mù đều dầy, khắp nơi đều tối tăm. Mặt trời đâu có tan hoại, tại sao không có ánh sáng? Ánh sáng nguyên không hoại, vì bị mây mù che. Tâm thanh tịnh của tất cả chúng sanh cũng như thế. Chỉ vì bị mây đen vin theo vọng niệm phiền não và các kiến chấp che đậy. Nếu hay giữ tâm lắng lặng, vọng niệm không sanh thì pháp niết bàn tự nhiên hiển hiện”. Cho nên biết, Tâm mình xưa nay thanh tịnh.

Hỏi : Làm sao biết Tâm mình xưa nay không sanh diệt?

Đáp : Kinh Duy Ma nói: “Nhu không có sanh, Nhu không có diệt”. Nhu là Chơn như Phật tánh tự tánh thanh tịnh. Thanh tịnh là nguồn của tâm. Chơn như vốn không từ duyên sanh. Lại nói: “Tất cả chúng sanh đều Nhu, các hiền thánh cũng Nhu”. Tất cả chúng sanh là chúng ta vậy. Các hiền thánh tức là chư Phật vậy. Danh tướng tuy khác, chơn như pháp tánh nơi thân đều đồng. Không sanh không diệt nên nói đều “Nhu”. Thế là, biết Tâm mình xưa nay không sanh không diệt.

Hỏi : Sao gọi Tâm mình là bản sư ?

Đáp : Chơn tâm này sẵn có, không từ ngoài đến, không ràng buộc trong ba đời (quá khứ, hiện tại, vị lai). Chỗ chí thân không gì hơn tự giữ Tâm này. Nếu người biết tâm, giữ tâm ấy đến bờ kia. Người mê tâm, bỏ tâm thì đọa tam đồ (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh). Chư Phật ba đời đều lấy tâm làm bản sư. Luận nói: “Rõ ràng giữ tâm thì vọng niệm không khởi, tức là vô sanh”. Cho nên biết Tâm là bản sư.

Hỏi : Sao nói Tâm mình vượt hơn niệm các đức Phật?

Đáp : Thường niệm các đức Phật chẳng khởi sanh tử, giữ bản tâm mình thì đến bờ kia. Kinh Kim Cang nói: “Nếu do sắc thấy ta, do âm thanh cầu ta, người ấy hành đạo tà, không thể thấy Như Lai”. Cho nên nói “giữ chơn tâm này vượt hơn niệm các đức Phật”. Vượt hơn chỉ là lời nói nhằm vào sự tu hành và khuyên người, kỳ thật quả thể cứu cánh không hai.

Hỏi : Chúng sanh cùng Phật về chơn thể đã đồng, tại sao chư Phật không sanh không diệt, thọ vô lượng khoải lạc tự tại không ngại, chúng sanh chúng ta đọa trong sanh tử chịu các thứ khổ?

Đáp : Chư Phật mười phương ngộ đạt pháp tánh, đều tự nhiên chiếu sáng nơi nguồn tâm, vọng tưởng không sanh, chánh niệm không mất, tâm ngã sở diệt, nên được không thọ sanh tử. Không sanh tử nên rốt ráo vắng lặng, cho nên muôn cái vui đầy đủ. Tất cả chúng sanh mê chơn tánh, không biết gốc tâm, các thứ vọng duyên, không tu chánh niệm, nên tâm yêu ghét dấy khởi. Do yêu ghét nên hồ tâm bị bể chảy; hồ tâm bị bể chảy nên có sanh tử, có sanh tử thì các khổ đều hiện. Kinh Tâm Vương nói: “Chơn như Phật tánh lặn trong biển sáu thức thấy biết, chìm đắm sanh tử không được giải thoát”. Cố gắng lãnh hội chỗ ấy, giữ chơn tâm thì vọng niệm không sanh, tâm ngã sở diệt, tự nhiên cùng Phật bình đẳng không hai.

Hỏi : Chơn như pháp tánh đồng một không hai, nếu mê lẽ ra đồng mê, ngộ lẽ ra đồng ngộ, tại sao Phật giác ngộ bản tánh, chúng sanh thì mờ tối, hơn đâu như vậy?

Đáp : Từ đây về trước là vào phần bất tư nghi (không nghĩ bàn), không phải chỗ phàm phu đến. Biết tâm nên ngộ, quên tánh nên mê, duyên hợp liền hợp, nói không thể định, chỉ tin quả quyết gìn giữ tâm mình. Kinh Duy Ma nói: “Không tự tánh, không tha tánh, pháp xưa không sanh, nay cũng không diệt, ngộ pháp này liền lìa hai bên vào trí vô phân biệt”. Nếu người hiểu được nghĩa này, chỉ khi tu biết được pháp yếu giữ tâm là bậc nhất.

Ở đây nói giữ tâm là cội gốc của niết bàn, là yếu môn vào đạo, là tông của mười hai bộ kinh, là tổ của chư Phật ba đời.

Hỏi : Sao biết giữ chơn tâm là cội gốc niết bàn?

Đáp : Thể của niết bàn là vắng lặng vô vi an lạc. Tâm ta đã là chơn như, vọng tưởng thì đoạn, vì đoạn vọng tưởng nên đủ chánh niệm, vì đủ chánh niệm nên trí tịch chiếu sanh, vì trí tịch chiếu sanh nên đạt tột pháp tánh, vì đạt tột pháp tánh nên được niết bàn. Cho nên biết giữ chơn tâm mình là cội gốc niết bàn.

Hỏi : Sao biết giữ chơn tâm là yếu môn vào đạo?

Đáp : Cho đến đưa một tay lên, lấy móng tay vẽ hình tượng Phật, hoặc tạo công đức như cát sông Hằng, chỉ là Phật vì giáo hóa chúng sanh không trí huệ, tạo nghiệp được quả báo thù thắng ở đời sau và gây hơn thấy Phật. Nếu người mong sớm thành Phật nên giữ chơn tâm. Trong ba đời, chư Phật nhiều vô lượng vô biên, nếu có một vị không giữ chơn tâm mà thành Phật, hoàn toàn vô lý. Cho nên Kinh nói: “Cột tâm một chỗ, không việc gì chẳng xong”. Thế nên biết giữ chơn tâm là yếu môn vào đạo.

Hỏi : Sao biết giữ chơn tâm là tông của mười hai bộ Kinh?

Đáp : Ở trong tất cả Kinh, Như Lai nói tất cả tội phước, tất cả nhân duyên quả báo, dẫn tất cả núi sông quả đất cỏ cây v.v.. các thứ tạp vật, đề ra thí dụ nhiều vô lượng vô biên, hoặc hiện thần thông vô lượng các thứ biến hóa, chỉ là vì Phật giáo hóa chúng sanh không trí huệ các thứ tâm dục, tâm hành muôn vàn sai khác. Thế nên biết, Như Lai tùy cửa tâm

kia dẫn vào nhất thừa. Chúng ta đã thể nhận Phật tánh của chúng sanh xưa nay thanh tịnh, như mặt trời bị mây che. Chỉ cốt rõ ràng giữ chơn tâm, mây vọng niệm hết, mặt trời trí huệ liền hiện. Đâu cần học nhiều những cái thấy biết bị khổ sanh tử, tất cả nghĩa lý và việc trong ba đời. Ví như lau gương, bụi hết ánh sáng tự nhiên hiện. Nay ở trong tâm vô minh mà học được, trọn không kham. Nếu hay rõ ràng không mất chánh niệm, trong tâm vô vi học được, ấy là chơn học. Tuy nói chơn học trọn không có chỗ học. Vì có sao? Vì ta và niết bàn cả hai đều không. Lại không hai không một nên không có chỗ học. Pháp tánh tuy không, cần phải rõ ràng giữ chơn tâm. Vì hể vọng niệm không sanh, tâm ngã sở diệt. Kinh Niết Bàn nói: “Người biết Phật không nói pháp, ấy là đa văn đầy đủ”. Nên biết, giữ chơn tâm là tông của mười hai bộ Kinh.

Hỏi : Sao biết giữ chơn tâm là Tổ của chư Phật ba đời?

Đáp : Chư Phật ba đời đều từ trong tâm tánh sanh. Trước do giữ chơn tâm, vọng niệm không sanh, tâm ngã sở diệt, sau mới được thành Phật. Cho nên, biết giữ chơn tâm là Tổ của chư Phật ba đời.

Từ đây trở lên bốn câu vấn đáp, nếu muốn nói rộng thì vô cùng. Nay tôi mong ông được tự biết bản tâm là Phật, nên ân cần khuyên ông ngàn kinh muôn luận không hơn giữ chơn tâm, đó là pháp yếu vậy. Tôi cố gắng đem kinh Pháp Hoa chỉ cho ông, những vật đại xa, bảo thành, minh châu, diệu dược v.v... ông tự không nhận không uống thì nghèo khổ làm sao hội được. Vọng niệm không sanh, tâm ngã sở diệt thì tất cả công đức tự nhiên viên mãn. Không nhờ cầu bên ngoài mà vào biển khổ sanh tử. Ở tất cả chỗ chánh niệm xét tâm, chớ thích cái vui hiện tại mà gieo giống khổ đời sau, dối mình dối người không thoát khỏi sanh tử. Cố gắng! Cố gắng! Nay tuy vô thường, chung gieo cái nhơn lành thành Phật ở đời sau. Chớ để ba thời qua sông luống mất công phu. Kinh nói: “Thường ở trong địa ngục như dạo hoa viên, tại các đường ác như nhà cửa của mình”. Chúng sanh chúng ta ngày nay như thế, không biết kinh sợ kẻ giết người (vô thường), trọn không có tâm vượt ra. Lại thay! Khổ thay!

Nếu có kẻ mới học tọa thiền, y Kinh Quán Vô Lượng Thọ ngồi ngay thẳng chánh niệm, nhắm mắt ngậm miệng, tâm nhìn thẳng đến trước tùy ý xa gần, một ngày tưởng giữ chơn tâm, niệm niệm chớ trụ. Khéo điều hòa hơi thở, chớ để chột thô chột tế, dễ khiến người thành bệnh. Ban đêm

giờ ngồi thiền, hoặc thấy tất cả cảnh giới thiện ác, hoặc nhập các tam muội xanh, vàng, đỏ, trắng v.v., hoặc thấy thân phát ra hào quang sáng lớn, hoặc thấy thân tướng Phật, hoặc thấy các thứ biến hóa, chỉ biết nhiếp tâm chớ nên đắm trước, thấy đều là không thật, do vọng tưởng mà thấy vậy. Kinh nói: “Cõi nước mười phương đều như hư không, ba cõi hư dối chỉ là một tâm làm ra”. Nếu không được định, không thấy tất cả cảnh giới, cũng không nên lấy làm lạ, chỉ nên trong đi đứng nằm ngồi thường rõ ràng giữ chơn tâm. Hội được thì vọng niệm không sanh, tâm ngã sở diệt, tất cả muôn pháp không ra ngoài tâm mình. Chư Phật sở dĩ nói rộng như thế, nhiều lời dạy bảo, thí dụ, chỉ vì chúng sanh hạnh hạnh không đồng, nên khiến có giáo môn sai biệt. Kỳ thật tám muôn bốn ngàn pháp môn, vị thể của hàng Tam thừa vào đạo, hạnh tông của bảy mươi hai vị hiền, chẳng qua tâm mình là gốc. Nếu người hay tự biết bản tâm, niệm niệm mài luyện chớ trụ, tức tự thấy Phật tánh. Trong mỗi niệm thường cúng dường chư Phật nhiều như số cát sông Hằng ở khắp mười phương, mỗi niệm thường chuyển mười hai bộ Kinh. Nếu người rõ được nguồn tâm này thì tất cả tâm nghĩa tự hiện, tất cả nguyện đầy đủ, tất cả hạnh viên mãn, tất cả đều xong, không còn thọ thân sau. Hội được thì vọng niệm không sanh, tâm ngã sở diệt, bỏ thân này rồi nhứt định được vô sanh không thể nghĩ bàn. Cố gắng! Không gì lớn bằng. Lời nói chơn thật không dối như thế rất khó được nghe. Trong số chúng nhiều bằng cát sông Hằng, đâu bằng có một người nghe mà hay thực hành. Trong số kiếp ức xoa ít có được một người thực hành đến cứu cánh. Khéo khéo tự an tự tịnh, khéo điều các căn, xem thấu nguồn tâm hằng khiến soi sáng thanh tịnh, chớ để tâm vô ký sanh.

Hỏi : Sao gọi là tâm vô ký?

Đáp : Những người nhiếp tâm vì không duyên cảnh bên ngoài nên tâm thô tạm dừng chút ít; bên trong khi luyện chơn tâm, tâm chưa được thanh tịnh, trong đi đứng ngồi nằm thường để ý xem tâm, vẫn chưa có thể rõ ràng thanh tịnh riêng soi nguồn tâm, ấy gọi là tâm vô ký. Cũng là tâm lậu, vẫn không thoát khỏi bệnh lớn sanh tử.

Huống là người trọn không giữ chơn tâm, người ấy chìm đắm trong biển khổ sanh tử, biết ngày nào được ra? Thật đáng thương! Cố gắng! Cố gắng! Kinh nói: “Chúng sanh nếu trong không phát lòng thành, nơi ba đời dù có gặp chư Phật như số cát sông Hằng cũng không làm được gì”. Kinh nói: “Chúng sanh biết tâm tự độ, Phật không thể độ chúng sanh”. Nếu Phật hay độ, thời quá khứ chư Phật nhiều như số cát sông Hằng, có sao

chúng ta không thành Phật? Chỉ vì ở trong không tự phát lòng thành, nên phải đắm chìm trong biển khổ. Cố gắng! Cố gắng! Cấp thiết cầu bản tâm chớ để vọng lậu.

Quá khứ không biết, đã qua cũng chẳng làm gì kịp. Nay thân hiện tại được nghe diệu pháp, khuyên nhau rành rẽ hiểu rõ lời này, rõ biết giữ tâm là đạo thứ nhất, mà không chịu phát tâm chí thành nguyện thành Phật thọ vô lượng tự tại an lạc, cứ mãi chạy theo thế tục tham cầu danh lợi, đời sau đọa trong địa ngục lớn chịu các thứ khổ não, đem cái gì thay thế? Làm sao? Làm sao? Cố gắng! Cố gắng! Chỉ hay mặc áo rách, ăn cơm hẩm, rõ ràng giữ chơn tâm, giả vờ người ngu không hiểu lời nói, ít tồn khí lực mà được hiệu dụng, ấy là người đại tinh tấn.

Người thế gian mê lầm không hiểu lý này, trong tâm vô minh làm nhiều việc gian khổ tu các tướng lành, mong được giải thoát mà trở lại sanh tử. Nếu người rõ ràng không mất chánh niệm mà cứu độ chúng sanh, ấy là Bồ tát hữu lực. Nói tha thiết với các ông: “giữ Tâm là bậc nhất”, nếu không siêng năng giữ tâm, thật là người quá ngu. Chẳng những một đời hiện tại chịu khổ, mà còn muôn kiếp sau này mang họa.

Không biết lời gì để dặn dò ông, này: bát phong thổi chẳng động, thật là núi trân bảo vậy. Nếu người biết quả thể, đối với vạn cảnh khởi tác dụng nhiều như cát sông Hằng, biện luận như nước chảy, hợp bệnh cho thuốc, mà hay vọng niệm không sanh, tâm ngã sở diệt, thật là bậc đại trượng phu xuất thế, khi Như Lai còn tại thế khen ngợi không dứt. Tôi nói lời này là chí tâm khuyên ông: “Không sanh vọng niệm, tâm ngã sở diệt”, ấy là kẻ xuất thế vậy.

Hỏi : Thế nào là tâm ngã sở diệt?

Đáp : Là có một chút tâm cho ta hơn người, tự nghĩ ta hay như thế, vì tâm ngã sở ấy là bệnh trong niết bàn. Kinh Niết Bàn nói: “Thí như hư không hay dung vạn vật, mà hư không này không tự nghĩ ta hay hàm dung như thế”. Thí dụ này để nói tâm ngã sở diệt tiến vào Kim Cang Tam Muội.

Hỏi : Các người tu cầu chơn thường vắng lặng, chỉ ưa cái thiện thô vô thường ở thế gian, không ưa cái thiện diệu là nghĩa đế thứ nhất chơn thường, lý này chưa thấy. Chỉ thấy: (1) người muốn phát tâm duyên nghĩa (duyên theo lý kinh), bèn lo tâm xét biết khởi lên là tâm lậu; (2) muốn quên tâm thì trụ nơi mờ mịt vô minh, lại không hợp lý; (3) muốn

không dùng tâm, không duyên nghĩa, tức là ác thủ không, tuy thọ thân người mà làm hạnh súc sanh. Khi ấy, không có phương tiện định huệ, không thể hiểu rõ thấy được Phật tánh, chính là chỗ người tu chìm đắm. Nếu vì chỉ dạy vượt đến vô dư niết bàn, xin chỉ cho chơn tâm?

Đáp : Hội thì lòng tin đầy đủ, chí nguyện thành tựu, tâm an ổn yên lặng. Nếu chưa hội, lại một lần nữa dạy ông khéo tự thân tâm yên lặng; tất cả không duyên theo cái gì, ngồi ngay thẳng chánh niệm, khéo điều hòa hơi thở, xét lại tâm này không ở trong, không ở ngoài, không ở khoảng giữa, an ổn như như. Quán được yên lặng thuần thực thì thấy rõ dòng tâm thức này trôi chảy như giòng nước, sóng nắng liên tục chẳng dừng. Khi thấy thức này chỉ là không ở trong, không ở ngoài, an ổn như như, quán được yên lặng thuần thực thì xoay lại tiêu dung lỏng đứng rỗng lặng, thức trôi chảy này nhẹ nhàng tự diệt. Diệt được thức này rồi là diệt được cái chướng hoặc trong chúng Bồ tát bậc Thập địa. Thức này diệt được rồi tâm kia liền lỏng lặng trong sạch sáng sủa an lành, tôi không thể nói hết hình trạng của nó. Ông muốn biết rõ lấy Kinh Niết Bàn trong quyển thứ ba phẩm Kim Cang Thân và Kinh Duy Ma quyển thứ ba phẩm Kiến A Súc Phật, tâm chín chắn thông thả xem xét thật kỹ sẽ thấy. Nếu người này trải lâu thật được thuần thực hay khi đi đứng ngồi nằm và đối với ngũ dục, bát phong không mất tâm ấy, người đó hạnh thanh bạch đã lập, việc làm đã xong, cứu cánh không thọ thân sanh tử. Đây là người tu mài luyện Phật tánh. Chớ lấy làm lạ thân này sao không được tự tại? Kinh nói: “Thế gian chỗ không có Phật trụ, Bồ tát không được diệu dụng, cốt thoát khỏi báo thân này. Chúng sanh đời quá khứ căn có lợi độn không thể phán xét. Bậc thượng thì trong khoảng một niệm. Bậc hạ thì vô lượng kiếp. Nếu khi có lực, tùy tánh chúng sanh khởi thiện căn Bồ tát, tự lợi lợi tha trang nghiêm cõi Phật. Cần phải hiểu rõ tứ y mới cùng tốt tướng thật. Nếu y văn chấp thì mất chơn tông. Các tỳ kheo! Các ông học xuất gia tu hành, xuất gia là ra khỏi ngục sanh tử, ấy gọi là xuất gia. Chánh niệm đầy đủ tu hành được thành, cho đến cắt từng mẩu thân này, khi mạng sắp chết cũng không mất chánh niệm, liền được thành Phật”.

Đệ tử (Luận chủ tự xưng) từ trước đến đây biên tập luận này thẳng do tín tâm y văn nhận nghĩa nói như thế, thật không phải rõ ràng chứng biết. Nếu có trái thánh lý xin sám hối trừ diệt. Nếu hợp với Phật đạo, hồi hướng cho chúng sanh nguyện đều biết bản tâm nhất thời thành Phật. Người nghe cố gắng sau này sẽ thành Phật, nguyện hiện tiền độ môn đồ của tôi.

Hỏi : Luận này từ đầu đến cuối đều hiển bày tâm mình là đạo, chưa hiểu trong hai môn quả, hạnh nhiếp thuộc môn nào?

Đáp : Luận này hiển bày Nhất thừa làm tông, nhưng chí ý nó là tại đường mê, hiểu thì tự khởi sanh tử, mới hay độ người, nói thẳng tự lợi không nói lợi tha, nhiếp thuộc về hạnh môn.

Nếu có người y văn tu hành thì hiện đời thành Phật. Nếu tôi nói dối ông thì đời sau sẽ đọa trong mười tám địa ngục, chỉ trời đất mà thôi vậy. Nếu không tin tôi thì đời đời bị hổ lang ăn.

---o0o---

HẾT